

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 6498/BTC-TCHQ

V/v thực hiện Hiệp định của Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2014

Kính gửi:

- Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
 - Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro.
- (Số 106 Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Trả lời công văn số 1195/TM ngày 20/3/2014 của Liên doanh Việt-Nga Vietsovpetro (Liên doanh) đề nghị hướng dẫn về việc miễn thuế nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động dầu khí, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ vận chuyển khí từ mỏ Thiên Ưng và Đại Hùng thuộc lô 04.3 đi qua mỏ Bạch Hổ thuộc lô 09.1 để đưa vào bờ:

- Căn cứ Điều 7 Hiệp định giữa Chính phủ CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí tại thềm lục địa CHXHCN Việt Nam trong khuôn khổ Liên doanh Việt-Nga “Vietsovpetro” (gọi tắt là Hiệp định) thì “*Miễn cho Liên doanh thuế hải quan trên lãnh thổ CHXHCN Việt Nam trong khi chuyển đến và chuyển đi các vật tư, thiết bị và hàng hóa vật tư dùng cho việc thực hiện hoạt động chính của Liên doanh*”.

- Căn cứ khoản 7 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005 thì hàng hóa nhập khẩu để phục vụ hoạt động dầu khí thuộc đối tượng miễn thuế nhập khẩu bao gồm: Thiết bị, máy móc, phụ tùng thay thế, phương tiện vận tải chuyên dùng cần thiết cho hoạt động dầu khí; vật tư cần thiết cho hoạt động dầu khí trong nước chưa sản xuất được.

Trường hợp vật tư, thiết bị và hàng hóa vật tư do Liên doanh hoặc các nhà thầu nhập khẩu không phục vụ cho lô 09.1 mà phục vụ việc vận chuyển khí từ các mỏ khác ngoài lô 09.1 về bờ thì thuộc đối tượng miễn thuế theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu (không thuộc đối tượng miễn thuế theo Điều 7 Hiệp định).

2. Về thuế nhập khẩu đối với nguyên liệu, vật tư do nhà thầu nhập khẩu để đóng mới, sửa chữa giàn khoan, tàu thuyền, phương tiện nổi... sau đó bàn giao lại cho Liên doanh sử dụng cho lô 09.1:

Căn cứ Điều 7 Hiệp định, Điều 21 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013, công văn số 12091/BCT-TCNL ngày 30/12/2013 của Bộ Công Thương xác nhận phạm vi hàng hóa miễn thuế theo Hiệp định, trường hợp các nhà thầu nhập khẩu nguyên liệu, vật tư.... để đóng mới, sửa chữa giàn khoan, tàu thuyền, phương tiện nổi... sau đó bàn giao lại cho Liên doanh để sử dụng cho lô 09.1 thuộc đối tượng xét miễn thuế.

Hồ sơ, thủ tục và thẩm quyền xét miễn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 12, Điều 105, Điều 106 và Điều 107 Thông tư số 128/2013/TT-BTC, đồng thời đảm bảo các quy định sau đây:

- Trên tờ khai hải quan hàng hóa nhập khẩu phải ghi rõ hàng hóa phục vụ cho lô 09.1 và có văn bản xác nhận của Liên doanh đối với từng lô hàng do nhà thầu nhập khẩu.

- Hợp đồng cung cấp hàng hóa giữa Liên doanh và nhà thầu phải thể hiện giá cung cấp hàng hóa không bao gồm thuế nhập khẩu.

- Liên doanh phối hợp với nhà thầu có trách nhiệm xây dựng định mức nguyên liệu, vật tư, linh kiện...dùng để sản xuất, lắp ráp hàng hóa cung cấp cho lô 09.1, trên cơ sở đó xác định số lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện.... cần thiết để sản xuất, lắp ráp thành sản phẩm phục vụ lô 09.1 làm căn cứ cho cơ quan hải quan xét miễn thuế.

- Cơ quan hải quan kiểm tra nội dung kê khai của doanh nghiệp, xác định số lượng nguyên liệu, vật tư, linh kiện... dùng để sản xuất, lắp ráp hàng hóa cung cấp cho lô 09.1 để xét miễn thuế theo quy định tại Điều 105, Điều 106 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Liên doanh có trách nhiệm quản lý hàng hóa do nhà thầu nhập khẩu khai báo phục vụ lô 09.1.

3. Về việc trừ lùi hàng hóa nhập khẩu miễn thuế:

Theo quy định tại điểm b1, khoản 2 Điều 100 Thông tư 128/2013/TT-BTC và hệ thống VNACCS, việc theo dõi nhập khẩu hàng hóa miễn thuế là theo dõi trừ lùi theo số lượng hàng hóa, không trừ lùi theo trị giá hàng hóa nhập khẩu như đề nghị của Liên doanh.

Để tạo điều kiện cho hàng hóa miễn thuế đã đăng ký Danh mục hàng hóa miễn thuế theo tổ hợp, dây chuyền nhưng để lắp ráp thành tổ hợp, dây chuyền hoàn chỉnh doanh nghiệp phải nhập khẩu làm nhiều chuyến, đề nghị các đơn vị hải quan lập sổ theo dõi riêng các lô hàng nhập khẩu của từng tổ hợp, dây chuyền, thực hiện miễn thuế cho các lô hàng nhập khẩu theo quy định nhưng chưa thực hiện trừ lùi trên Phiếu theo dõi trừ lùi hàng hóa miễn thuế và hệ thống VNACCS ngay khi doanh nghiệp làm thủ tục nhập khẩu, chỉ thực hiện trừ lùi sau khi kết thúc việc nhập khẩu lô hàng cuối cùng của tổ hợp, dây chuyền máy móc thiết bị, với đầy đủ các điều kiện:

- Doanh nghiệp thực hiện nhập khẩu các lô hàng để lắp ráp từng tổ hợp, dây chuyền máy móc thiết bị tại 01 Chi cục Hải quan và dự kiến thời gian hoàn thành việc nhập khẩu tổ hợp, dây chuyền.

- Tại thời điểm nhập khẩu, doanh nghiệp phải kê khai chi tiết số lượng, tên cụ thể hàng hóa thực nhập và ghi rõ hàng hóa của tổ hợp, dây chuyền máy móc nào thuộc Danh mục hàng hóa miễn thuế đã đăng ký.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi doanh nghiệp kết thúc việc nhập khẩu lô hàng cuối cùng của mỗi tổ hợp, dây chuyền máy móc thiết bị hoặc ngày dự kiến thời gian hoàn thành việc nhập khẩu của tổ hợp, dây chuyền, doanh nghiệp có trách nhiệm tổng hợp các tờ khai đã nhập khẩu và nộp các tài liệu thiết kế kỹ thuật (nếu cơ quan hải quan yêu cầu) để cơ quan hải quan kiểm tra và trừ lùi số lượng của từng tổ hợp, dây chuyền máy móc thiết bị trên Phiếu theo dõi trừ lùi.

4. Cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra sau thông quan để xác định hàng hóa do doanh nghiệp kê khai miễn thuế nhập khẩu thực tế có được sử dụng đúng mục đích cho hoạt động dầu khí nêu tại điểm 1, điểm 2, điểm 3 trên theo quy định hiện hành và thực hiện xử phạt theo quy định nếu doanh nghiệp có hành vi vi phạm.

5. Về thuế giá trị gia tăng:

- Thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ cho lô 09.1: Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 4741/BTC-TCHQ ngày 14/4/2014 của Bộ Tài chính.

- Thuế giá trị gia tăng phục vụ cho hoạt động dầu khí khác (ngoài lô 09.1): Thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 17 Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 được sửa đổi tại khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng số 31/2013/QH13.

Bộ Tài chính thông báo để Liên doanh Việt-Nga Vietsovpetro và Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được biết và thực hiện./u

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để b/c);
- TT. Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để b/c);
- Vụ CST, Vụ Pháp chế-BTC;
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Lưu: VT, TCHQ (48).

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

